TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 103/2023/KDTM-ST Ngày 20-9-2023 V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Châu Thị Lệ

Ông Võ Thành Viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú- Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Bà Lê Duy Bảo Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 16/2023/TLST-KDTM ngày 16 tháng 02 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 436/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 389/2023/QĐHPT-DS ngày 29 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV TM-DV H, địa chỉ trụ sở chính: Số 14 Đường số A, phường H, Thành phố T, Thành phố M.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Thanh B, sinh năm 1997; Địa chỉ liên lạc: Số 14 Đường số A, phường H, Thành phố T, Thành phố M; (Giấy ủy quyền số ngày 03/01/2023); (có mặt).

Bị đơn: Công ty TNHH K; Địa chỉ trụ sở chính: Số 44/18 đường P, Phường A, quận G, Thành phố H; (vắng mặt).

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T, sinh năm 1972; Địa chỉ đăng ký thường trú: Số 130 đường H, Phường B, quận T, Thành phố M; Địa chỉ cư trú hiện nay: Số 44/18 đường P, Phường A, quận G, Thành phố H; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/10/2022 và các biên bản làm việc tại Tòa án, nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Tháng 9/2019, hai bên thỏa thuận mua hàng hóa là bình diện dùng cho xe nâng công suất 48V-485 Ah với đơn giá bao gồm 10% thuế VAT là 90.200.000. Ngày 24/9/2019, Công ty H tiến hành giao hàng cho Công ty K, sau đó Công ty H cũng xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0002167 (ngày 24/09/2019) cho Công ty K để có cơ sở thanh toán.

Tháng 11/2019, hai bên thỏa thuận mua bán hàng hóa là 01 bình điện dùng do xe nâng công suất 48V-545Ah với đơn giá bao gồm 10% thuế VAT là 104.500.000 đồng. ngày 02/11/2019, Công ty H tiến hành giao hàng cho Công ty K đồng thời Công ty H cũng xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0002395 ngày 02/11/2019 cho Công ty K để có cơ sở thanh toán.

Tháng 02/2020, hai bên tiếp tục thỏa thuận mua bán hàng hóa là 02 bình điện dùng cho xe nâng công suất 48V-485 Ah và 48V-565Ah với tổng giá trị bao gồm 10% thuế VAT là 181.830.000 đồng. Ngày 11/02/2020, Công ty H tiến hành giao trước 01 bình điện Công suất 48V-485Ah và ngày 13/02/2020 giao thêm 1 bình điện công suất 48V-565Ah, sau đó Công ty H đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0002909 cho Công ty K để có cơ sở thanh toán.

Tổng giá trị 03 đơn hàng là 376.530.000 đồng. Công ty H đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ giao hàng và xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho Công ty K nhưng Công ty K mới chỉ thanh toán số tiền 70.200.000 đồng và tính đến nay thì còn nợ số tiền 306.330.000 đồng.

Công ty H đã nhắc nợ rất nhiều nhưng Công ty K vẫn không thanh toán. Vì vậy, Công ty H làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết buộc Công ty K phải thanh toán toàn bộ số tiền trên. Nguyên đơn yêu bị đơn thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải trả lãi cho số tiền còn nợ.

Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn đến làm việc tại Toà án nhân dân quận Gò Vấp nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Toà án không thể ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày tại các buổi làm việc, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa phát biểu:

1.Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố Tụng dân sự về xác định thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư

cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng; thực hiện việc gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về việc giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp cho rằng yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền 306.330.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Khoản 1 Điều 30, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đây là tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Toà án đã triệu tập hợp lệ bị đơn đến tham gia phiên toà vào ngày 29/8/2023 và ngày 20/9/2023 nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Toà án vẫn tiến hành phiên toà theo quy định của pháp luật.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán số tiền 306.330.000 đồng làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào Giấy xác nhận giao hàng; hóa đơn giá trị gia tăng; Các hợp đồng mua bán và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định nguyên đơn và bị đơn có giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa. Thực hiện theo thỏa thuận giữa hai bên, nguyên đơn đã giao hàng và xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho bị đơn với tổng giá trị 03 đơn hàng là 376.530.000 đồng, bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn và còn nợ nguyên đơn số tiền 306.330.000 đồng.

Căn cứ Điều 280 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: " 1. Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận. 2. Nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc, trừ trường hợp có thỏa thuận khác".

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán tiền nợ gốc 306.330.000 đồng, làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc và không yêu cầu bị đơn phải trả lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét về tiền lãi.

Đối với phần phát biểu ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã phân tích đúng nội dung của vụ án và đưa ra ý kiến về việc giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 15.316.500 (mười lăm triệu ba trăm mười sáu ngàn năm trăm) đồng.

Hoàn tiền tạm nộp án phí là 7.658.250 (bảy triệu sáu trăm năm mươi tám ngàn hai trăm năm mươi) đồng cho nguyên đơn Công ty TNHH MTV TM-DV H theo biên lai thu số 0012691 ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 30, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điểm a Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 280 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Công ty TNHH MTV TM-DV H: Buộc Công ty TNHH K phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV TM-DV H tiền nợ gốc là 306.330.000 (ba trăm lẻ sáu triệu ba trăm ba mươi ngàn) đồng làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Án phí kinh doanh thương mại thẩm:

- Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 15.316.500 (mười lăm triệu ba trăm mười sáu ngàn năm trăm) đồng.

- Hoàn tiền tạm nộp án phí là 7.658.250 (bảy triệu sáu trăm năm mươi tám ngàn hai trăm năm mươi) đồng cho nguyên đơn Công ty TNHH MTV TM-DV H theo biên lai thu số 0012691 ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng có trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKS quận Gò Vấp;
- Đương sự;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hùng